

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÙA THIÊN HUẾ**

Số: 64 /2015/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu
Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 123/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2007/QĐ-BCT ngày 11/3/2015 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1239/TTr-SCT ngày 07 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17/11/2011 về việc ban hành Quy chế tạm thời xét phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội Vụ, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Trưởng ban Ban Thi đua - Khen

thưởng, Sở Nội Vụ; Chủ tịch Liên minh HTX; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TV Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Viện KSND tỉnh; TAND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- VP: LĐ và Các chuyên viên;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV: TN, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Ngọc Thọ

QUY CHẾ

Xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /2015/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người được xét tặng danh hiệu nghệ nhân Thừa Thiên Huế là công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, làm việc trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ, hiểu biết sâu sắc nghề, truyền dạy và phát huy giá trị nghề thủ công mỹ nghệ.

2. Tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

Danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phong tặng, là sự xét chọn, tôn vinh những người thợ giỏi đã có nhiều nỗ lực, tâm huyết, công sức, đóng góp vào việc khôi phục, bảo tồn và phát triển các ngành nghề thủ công mỹ nghệ của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Quyền lợi và nghĩa vụ của Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

1. Được nhận Huy hiệu, Giấy chứng nhận Nghệ nhân Thừa Thiên Huế của Ủy ban Nhân dân tỉnh và kèm theo mức tiền thưởng bằng 5 lần mức lương tối thiểu chung.

2. Được xem xét hỗ trợ mỗi năm một lần chi phí thuê một gian hàng tiêu chuẩn để trưng bày các sản phẩm do chính nghệ nhân làm ra khi tham gia các Hội chợ, triển lãm có ngành nghề phù hợp theo kế hoạch và quy định được duyệt của Sở Công Thương.

3. Được xem xét vay vốn tín dụng ưu đãi hoặc hỗ trợ lãi suất để đầu tư nghiên cứu chế thử sản phẩm, hoặc các tác phẩm có giá trị cao về kinh tế, kỹ thuật, mỹ thuật theo quy định của pháp luật hoặc của tỉnh.

4. Được tham gia các hoạt động nghiên cứu thiết kế, cải tiến mẫu mã, tạo dáng sản phẩm, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành, đa dạng hóa sản phẩm từ nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học của tỉnh.

5. Được xem xét đề nghị phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Ưu tú khi có đủ các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

6. Tích cực giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề; không ngừng hoàn thiện kỹ năng, kỹ xảo nghề.

7. Cung cấp tài liệu, phổ biến kinh nghiệm, tham gia các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp.

8. Trường hợp người được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế có hành vi vi phạm pháp luật sẽ bị tước bỏ danh hiệu, quyền lợi và trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

9. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng

1. Kinh phí tổ chức xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế để thực hiện các hoạt động sau:

a) Xây dựng, triển khai Kế hoạch xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế;

b) Khảo sát, hướng dẫn các cá nhân đủ điều kiện lập Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân Thừa Thiên Huế;

c) Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp;

d) Rà soát, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng;

e) Tổ chức phiên họp Hội đồng;

f) Công bố thông tin về danh sách và kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng cấp tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến nhân dân;

g) Hỗ trợ chi phí lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế cho các cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (bao gồm chi phí: in ấn, phô tô, scan ảnh, đóng tập,...)

h) Tổ chức lễ trao tặng;

i) Các hoạt động khác liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động tổ chức xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế, tiền thưởng kèm theo và các chi phí khác liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thời gian xét tặng danh hiệu nghệ nhân

Danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế được xét tặng 03 năm một lần vào dịp Quốc Khánh 2/9, bắt đầu từ năm 2016. Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế nộp hồ sơ đến Sở Công Thương (Cơ quan trường trực của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế) trước ngày 30 tháng 6 của năm xét tặng.

Chương II **TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN** **THÙA THIÊN HUẾ**

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

Nghệ nhân Thừa Thiên Huế là người có đủ các tiêu chuẩn sau:

1. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương.

2. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề, được đồng nghiệp và quần chúng mến mộ, kính trọng.

3. Có tri thức, kỹ năng đặc biệt xuất sắc, có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị nghề thủ công mỹ nghệ của địa phương, cụ thể:

a) Năm giữ kỹ năng, bí quyết; truyền nghề, dạy nghề cho từ 75 cá nhân trở lên, trừ trường hợp nghề cần được bảo tồn theo quy định;

b) Trực tiếp thiết kế, chế tác được ít nhất 10 sản phẩm, tác phẩm có giá trị kinh tế, kỹ thuật và mỹ thuật cao.

4. Đã có tác phẩm, sản phẩm đạt một trong các tiêu chí sau:

a) Được giải thưởng hoặc được tổ chức nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp chứng nhận đạt thành tích tại các cuộc thi, hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế được Thủ tướng Chính phủ cho phép tổ chức hoặc các Bộ, ngành Trung ương hoặc hai giải thưởng cao do Tỉnh tổ chức.

b) Được chọn trưng bày trong các bảo tàng, công trình văn hóa, di tích lịch sử hoặc các sự kiện lớn của đất nước;

c) Được chọn làm mẫu phục vụ công tác giảng dạy tại các trường mỹ thuật hoặc dạy nghề;

d) Được sử dụng vào công trình phục chế di tích lịch sử, văn hóa được chính quyền địa phương nơi có di tích lịch sử, văn hóa xác nhận.

5. Có thời gian hoạt động trong nghề từ 12 năm trở lên.

Chương III **HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN THÙA THIÊN HUẾ VÀ LẤY Ý KIẾN HỘI NGHỀ NGHIỆP HOẶC CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ Ở CƠ SỞ NƠI Cư TRÚ**

Điều 8. Nhiệm vụ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế có nhiệm vụ:

a) Tổ chức việc xét tặng bảo đảm đúng quy định tại Quy chế này;

b) Công bố kết quả xét chọn trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến nhân dân;

c) Hoàn chỉnh hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định cấp giấy chứng nhận Nghề nhân Thừa Thiên Huế;

d) Xem xét, giải quyết các kiến nghị liên quan tới việc xét tặng.

2. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Hué làm việc theo nguyên tắc:

a) Dân chủ, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật về thi đấu, khen thưởng và Quy chế này;

b) Cuộc họp của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghề nhân Thừa Thiên Huế được tổ chức khi có ít nhất 75% thành viên Hội đồng tham dự, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được ủy quyền. Tổ thư ký có trách nhiệm lấy ý kiến thành viên Hội đồng vắng mặt bằng Phiếu bầu theo quy định theo Mẫu số 5 tại phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghề nhân Thừa Thiên Hué tổ chức thẩm định, xét duyệt những người đủ điều kiện tiêu chuẩn với kết quả bỏ phiếu của Hội đồng đạt từ 90% số phiếu thành viên đồng ý trở lên trên tổng số thành viên hội đồng thì được trình lên Uỷ ban Nhân dân tỉnh quyết định cấp giấy chứng nhận Nghề nhân Thừa Thiên Huế (qua Ban thi đua Khen thưởng - Sở Nội Vụ).

3. Chủ tịch Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế quyết định thành lập Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng.

Điều 9. Hội đồng xét tăng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế: do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định thành lập theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương, có từ 09 đến 11 thành viên. Thành phần Hội đồng gồm:

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách Ngành Công thương : Chủ tịch
Hội đồng

- Giám đốc Sở Công Thương
Hội đồng

- Đại diện Lãnh đạo Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch

- Đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ủy viên

- Đại diện Liên minh Hợp tác xã tỉnh Ủy viên

- Đại diện Hội đồng Quản lý Khoa học

Đại diện Hiệp hội Thủ công mỹ nghệ tỉnh Ủy viên
Đại diện Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ủy viên

Đại diện Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ủy viên
Đại diện Liên đoàn Lao động tỉnh Ủy viên

Đại diện Lãnh đạo Lao động tỉnh Ủy viên
Đại diện một số nghênh nhận đã được tặng danh hiệu

Nghệ nhân Thùy Tiên, Huế

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế là Sở Công thương. Chủ tịch Hội đồng, Phó chủ tịch Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế sử dụng con dấu của cơ quan đang công tác để làm việc.

Điều 10. Tô thư ký

1. Thành phần Tổ thư ký (gồm 3 thành viên):
 - Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp Sở Công Thương Tỷ lệ trưởng
 - Cán bộ theo dõi ngành Công Thương, thuộc Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Tỷ lệ viên
 - Chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội Vụ Tỷ lệ viên
 2. Chức năng, nhiệm vụ của Tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định.

Điều 11. Tổ chức lấy ý kiến hội nghề nghiệp hoặc cộng đồng dân cư ở xã, phường, thị trấn (gọi tắt là ở cơ sở)

1. Sau khi kết thúc thời hạn thu nhận hồ sơ của các cá nhân, Sở Công Thương tổ chức lấy ý kiến cộng đồng nghề nghiệp hoặc cộng đồng dân cư ở cơ sở nơi cá nhân đề nghị cư trú.

Đối với các cá nhân nộp hồ sơ thuộc hội nghề nghiệp thì lấy ý kiến của hội nghề nghiệp. Trường hợp cá nhân không thuộc hội nghề nghiệp thì lấy ý kiến cộng đồng dân ở cơ sở nơi cá nhân đề nghị đang cư trú.

2. Thành phần lấy ý kiến hội nghề nghiệp hoặc cộng đồng dân cư ở cơ sở
 - a) Thành phần lấy ý kiến của hội nghề nghiệp (tối thiểu là 07 thành viên), bao gồm: Đại diện lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện nơi cá nhân đề nghị đang cư trú; Chủ tịch, các phó chủ tịch Hội, các Ủy viên ban chấp hành của Hội, thứ ký Hội và một số Hội viên.
 - b) Thành phần lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở, nơi cá nhân cư trú (tối thiểu là 10 thành viên), bao gồm: Đại diện lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện nơi cá nhân đề nghị đang cư trú; Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn phụ trách lĩnh vực tiêu thủ công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã, phường, thị trấn; Cán bộ phụ trách công tác thi đua của UBND xã, phường, thị trấn; Đại diện tổ dân phố nơi cá nhân đề nghị đang cư trú; Đại diện các Hội nghề nghiệp nơi cá nhân đề nghị đang hoạt động; Đại diện các cơ sở sản xuất hàng tiêu công mỹ nghệ trên địa bàn.

Chương IV

HỒ SƠ, QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN THÙA THIÊN HUẾ

Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét tăng danh hiệu Nghề nhân Thừa Thiên Huế

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân (03 bộ), bao gồm:
 - a) Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (có dán ảnh)
(Mẫu số 1)
 - b) Các văn bản chứng nhận giải thưởng kèm ảnh chụp sản phẩm được giải
(bản sao hợp lệ)

c) Tài liệu chứng minh những đóng góp đối với việc giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề; Bằng hoặc đĩa hình hoặc ảnh mô tả các kỹ năng, kỹ xảo đang nắm giữ (nếu có).

2. Hồ sơ của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh (02 bộ), bao gồm:

- a) Bao gồm các Hồ sơ quy định tại Khoản 1 điều này
- b) Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp

(Mẫu số 2)

c) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (Mẫu số 3)

d) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (Mẫu số 4)

e) Phiếu bầu đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (Mẫu số 5)

f) Biên bản kiểm phiếu bầu
(Mẫu số 6)

g) Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân
(Mẫu số 7)

h) Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân

Điều 13. Nộp và tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng

1. Cá nhân đề nghị xét tặng tự mình hoặc ủy quyền (bằng văn bản) cho cá nhân khác lập hồ sơ và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 03 (ba) bộ hồ sơ đến Sở Công Thương trong thời gian quy định tại Kế hoạch xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

2. Sở Công thương Thừa Thiên Huế có trách nhiệm kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định và trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu trong hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân lập hồ sơ hoàn thiện và nộp lại chậm nhất sau 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản hướng dẫn.

Điều 14. Quy trình, thủ tục xét tặng ở Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế có nhiệm vụ giúp Hội đồng thực hiện các công việc sau:

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

b) Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú hoặc hội nghề nghiệp nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang hoạt động để đưa vào hồ sơ đề nghị xét tặng theo Mẫu số 2 quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

c) Thông báo danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh; đăng tải danh sách, bản khai thành tích của các cá nhân đề nghị xét tặng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để lấy ý kiến nhân dân trong thời gian 15 ngày làm việc.

d) Gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế và tổ chức cuộc họp của Hội đồng để xét chọn.

2. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế tổ chức thẩm định hồ sơ, tiến hành xét chọn như sau:

a) Thẩm định nội dung của các tài liệu có trong hồ sơ, xem xét việc đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân đối với tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

b) Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân (nếu có) và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

c) Thông báo công khai kết quả xét chọn trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh trong thời gian 15 ngày làm việc.

d) Trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định cấp giấy chứng nhận Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (qua Ban thi đua Khen thưởng - Sở Nội Vụ).

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế.

1. Sở Công Thương là cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế có trách nhiệm:

a) Theo định kỳ Xây dựng Kế hoạch triển khai và dự toán kinh phí phục vụ cho hoạt động xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Giới thiệu danh sách thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trình Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định. Trường hợp thành viên của ngành, đơn vị nào khuyết do nghỉ hưu, chuyển công tác... thì ngành, đơn vị đó có trách nhiệm giới thiệu thành viên thay thế trình Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định thay thế hoặc bổ sung.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội Vụ rà soát hồ sơ đề nghị xét tặng do cá nhân trình lên theo quy định về xét tặng Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

d) Chuẩn bị các hồ sơ tài liệu, các vấn đề liên quan đến việc xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trình Hội đồng xét tặng để báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

e) Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao kiến thức kỹ thuật, mỹ thuật cho nghệ nhân; phối hợp với các ngành tổ chức Hội thi thợ giỏi, Hội thi hàng thủ công mỹ nghệ. Định kỳ, tổ chức trưng bày giới thiệu sản phẩm nhằm phát huy khả năng của nghệ nhân trong việc khôi phục, phát triển các ngành nghề, làng nghề truyền thống của địa phương.

2. Ban Thi đua Khen thưởng - Sở Nội Vụ có trách nhiệm phối hợp thẩm định, rà soát tiêu chuẩn, quy trình và hồ sơ, lập thủ tục trình Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

3. Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm phối hợp với các ngành liên quan đánh giá những sản phẩm, công trình của người được xét tặng, hướng dẫn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào hoạt động sản xuất của các nghệ nhân.

4. Sở Tài chính bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức phong tặng danh hiệu Nghệ nhân và thực hiện chế độ có liên quan cho nghệ nhân theo quy chế này.

5. Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ủy ban Nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm: phối hợp chặt chẽ với Phòng Quản lý Công nghiệp Sở Công Thương về việc lấy ý của cộng đồng dân cư ở cơ sở nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú; Phổ biến rộng rãi quy chế này đến các cơ sở sản xuất, làng nghề trên địa bàn.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện quy chế này nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Công thương để kịp thời trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Phan Ngọc Thọ

PHỤ LỤC

**HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN
THỪA THIÊN HUẾ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh))

Mẫu số 1	Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
Mẫu số 2	Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp
Mẫu số 3	Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
Mẫu số 4	Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
Mẫu số 5	Phiếu bầu về việc xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
Mẫu số 6	Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
Mẫu số 7	Biên bản họp hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh

Cỡ 4cm x
6cm

BẢN KHAI THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

(Độ dài không quá 05 trang khổ A4)

I. SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên (khai sinh): Nam, Nữ:
2. Tên gọi khác (nếu có):
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Dân tộc:
5. Nguyên quán:
6. Hộ khẩu thường trú:
7. Tên nghề thủ công mỹ nghệ nắm giữ:
8. Năm bắt đầu thực hành nghề thủ công mỹ nghệ:
9. Điện thoại nhà riêng: Di động:
10. Địa chỉ liên hệ:
11. Người liên hệ khi cần:
- Điện thoại:
12. Số lượng học trò đã truyền dạy được:

II. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH NGHỀ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ:

(Kê khai về quá trình tham gia thực hành nghề thủ công mỹ nghệ (học nghề từ ai, nay còn sống hay đã mất, địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có)); đã thực hành nghề thủ công mỹ nghệ đang nắm giữ như thế nào,...).

III. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NĂM GIỮ

Mô tả kỹ năng và kĩ xảo nghề đang nắm giữ:

IV. TÊN SẢN PHẨM, TÁC PHẨM TIÊU BIỂU

Kê khai số lượng, nội dung của sản phẩm, tác phẩm:

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ trước đến nay:

VI. KÝ LUẬT

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin đã kê khai và thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân theo quy định của pháp luật về thi đấu, khen thưởng sau khi được phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế./.

....., ngày tháng năm.... , ngày tháng năm....

Xác nhận

Người khai

TM. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi

(Ký ghi rõ họ tên)

cư trú

Chủ tịch

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

Họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp

Hôm nay, vào lúc giờ ngày tháng năm 20 tại
Chúng tôi gồm:

I. Đại diện Sở Công Thương – Cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế:

1. Ông (bà): Chức vụ:.....
2. Ông (bà): Chức vụ:.....

II. Các đại biểu đại diện các thành phần cộng đồng dân cư /Hội nghề nghiệp lấy ý kiến:

1. Ông (bà): Chức vụ:.....
2. Ông (bà): Chức vụ:.....
3. Ông (bà): Chức vụ:.....
4. Ông (bà): Chức vụ:.....

tổ chức cuộc họp lấy ý kiến của (ghi rõ tên cộng đồng hoặc hội nghề nghiệp) về việc đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế của:

Ông/bà: tuổi

Cư trú tại:

Tổng số người tham dự cuộc họp: người.

Trong đó số đại biểu lấy ý kiến: người.

Chủ tọa cuộc họp:

Thư ký cuộc họp:

NỘI DUNG LÀM VIỆC

Căn cứ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 7 – Quyết định số /2015/QĐ-UBND ngày.... tháng... năm..... của Uỷ ban Nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế, các đại biểu tham dự cuộc họp đã

cùng nhau thảo luận, đánh giá về mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn của (các) ông/bà có tên dưới đây để đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế. Các ý kiến nhận xét cơ bản như sau:

(Ghi tóm tắt những ý kiến cơ bản của các đại biểu tham dự đối với từng cá nhân đề nghị được xét tặng danh hiệu).

Kết luận: Các đại biểu dự họp đã thống nhất ý kiến như sau (đánh dấu X vào cột thích hợp):

TT	Họ tên	Đồng ý đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế	
		Số người đồng ý	Tỷ lệ %
1			
2			

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ ngày tháng năm ...

THƯ KÝ CUỘC HỌP
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỌA CUỘC HỌP
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN HOẶC HỘI NGHỀ NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: * Trong trường hợp cuộc họp lấy ý kiến về nhiều cá nhân thì ghi tên các cá nhân theo thứ tự vẫn a, b, c và ghi nhận xét của các đại biểu dự họp cũng như kết luận của cuộc họp cho từng trường hợp một.

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH
HIỆU NGHỆ NHÂN THÙA THIÊN
HUẾ NĂM 20.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

Kính gửi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Quyết định số/2015/QĐ-UBND ngày tháng năm 2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế đã họp vào ngày.... tháng..... nămđể xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế cho nghệ nhân .

Số nghệ nhân đủ điều kiện để đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế gồm.....người (có Danh sách kèm theo).

Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trân trọng đề nghị./.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH
HIỆU NGHỆ NHÂN THÙA THIÊN
HUẾ NĂM 20.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

DANH SÁCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thùa Thiên Huế

1

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Nghề thủ công mỹ nghệ nắm giữ	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1					
2					
...					

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH
HIỆU NGHỆ NHÂN THỪA THIÊN
HUẾ NĂM 20.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

PHIẾU BẦU

Về việc xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
(Đồng ý, không đồng ý, để nghị thành viên Hội đồng đánh dấu X vào ô thích hợp)

STT	Họ và tên cá nhân được đề cử	Nghề thủ công mỹ nghệ nắm giữ	Ý kiến của thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa ThIÊN Huế	
			Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
3				
...				

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU
NGHỆ NHÂN THÙA THIÊN HUẾ
NĂM 20.....**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

Kiểm phiếu bầu nghệ nhân Thừa Thiên Huế năm 20.....

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 20.....Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế đã tiến hành họp bỏ phiếu bầu danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế đã bầu các ông (bà) sau đây vào Ban kiểm phiếu:

- Trưởng ban:

- Các Uỷ viên:

.....

2. Tổng số các thành viên Hội đồng có:.....thành viên

(Theo Quyết định số.....ngày..... tháng..... năm 20... của.....).

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu:.....thành viên

- Số thành viên Hội đồng vắng mặt:.....thành viên
Gồm các thành viên:.....

.....

.....

Lý do:.....

3. Hội đồng đã thống nhất danh sách các cá nhân để bỏ phiếu tín nhiệm đề nghị phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế

T T	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Nghề thủ công mĩ nghệ năm giữ	Đơn vị công tác
1					
2					

- Số phiếu phát ra: phiếu

- Số phiếu thu về: phiếu

- Số phiếu hợp lệ: phiếu

4. Kết quả kiểm phiếu:

T T	Họ và tên	Nă m sin h	Dâ n tộc	Nghề thủ công mỹ nghệ năm giữ	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên Hội đồng	
						Đề nghị tặng danh hiệu nghệ nhân	Không đề nghị tặng danh hiệu nghệ

						Thừa Thiên Hué	nhân Thừa Thiên Hué
1							
2							

5. Căn cứ kết quả bỏ phiếu và căn cứ các tiêu chuẩn của quý chế phong tăng danh hiệu nghệ nhân Thừa Thiên Hué.

Các cá nhân sau đây được Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Hué trình UBND tỉnh Quyết định phong tăng danh hiệu nghệ nhân Thừa Thiên Hué gồm:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Nghề thủ công mỹ nghệ năm giữ	Đơn vị công tác
1					
2					

BAN KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên từng người)

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH
HIỆU NGHỆ NHÂN THÙA THIÊN
HUẾ NĂM 20.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
Xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế năm 20...

I. Những thông tin chung:

1. Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng số:..... ngày.....tháng
.....năm 20.... của.....

2. Ngày....., Hội đồng tiến hành họp.,

Địa điểm:.....

3. Số thành viên Hội đồng có mặt:.....

Vắng mặt:.....người, gồm các thành viên:

.....
.....

II. Nội dung làm việc của Hội đồng:

1. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá, đối chiếu từng tiêu chuẩn xét tặng và danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

2. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

a. Trưởng ban:.....

b. Các Uỷ viên:.....

.....

3. Hội đồng đã bỏ phiếu bầu theo hồ sơ và danh sách đề nghị trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế.

Kết quả kiểm phiếu được báo cáo trong biên bản kiểm phiếu (gửi kèm theo).

4. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

4.1. Kết quả bỏ phiếu của Hội đồng (số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên có mặt).

- Đề nghị xét phong tặng Nghệ nhân Thừa Thiên Huế:.....người.

- Không đề nghị xét phong tặng Nghệ nhân Thừa Thiên Huế
.....người.

4.2. Căn cứ vào kết quả bỏ phiếu và kiểm phiếu, Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế trình UBND tỉnh Quyết định phong tặng danh hiệu Nghệ nhân Thừa Thiên Huế (có danh sách kèm theo).

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)